

NGHỊ ĐỊNH 64/2024/NĐ-CP NGÀY 17/06/2024 VỀ GIA HẠN THỜI HẠN NỘP THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG, THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP, THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN VÀ TIỀN THUÊ ĐẤT TRONG NĂM 2024

1. Thuế GTGT (trừ thuế GTGT nhập khẩu)

Thuế GTGT của kỳ tính thuế	Thời gian được gia hạn	Thời hạn nộp thuế sau khi được gia hạn
Tháng 5/2024	05 tháng	20/11/2024
Tháng 6/2024	05 tháng	20/12/2024
Tháng 7/2024	04 tháng	20/12/2024
Tháng 8/2024	03 tháng	20/12/2024
Tháng 9/2024	02 tháng	20/12/2024
Quý II/2024	05 tháng	31/12/2024
Quý III/2024	02 tháng	31/12/2024

2. Thuế TNDN

Kỳ tính thuế	Thời gian được gia hạn
Quý II/2024	03 tháng

3. Đối với thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

Gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân đối với số tiền thuế phải nộp phát sinh năm 2024 của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoạt động trong các ngành kinh tế, lĩnh vực nêu tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Nghị định 64/2024/NĐ-CP. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện nộp số tiền thuế được gia hạn tại khoản này **chậm nhất là ngày 30 tháng 12 năm 2024.**

4. Đối với tiền thuê đất

Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất đối với 50% số tiền thuê đất phát sinh phải nộp năm 2024 (số phải nộp kỳ thứ hai năm 2024) của doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Điều 3 Nghị định này đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm. **Thời gian gia hạn là 02 tháng kể từ ngày 31 tháng 10 năm 2024.**

5. Bốn (04) nhóm đối tượng được gia hạn nộp thuế năm 2024 theo quy định tại Điều 3 Nghị định 64/2024/NĐ-CP

- **Nhóm 1:** Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất trong các ngành kinh tế nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; sản xuất, chế biến thực phẩm; xây dựng; hoạt động xuất bản; khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên; sản xuất đồ uống; in; thoát nước và xử lý chất thải...
- **Nhóm 2:** Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động kinh doanh trong các ngành kinh tế vận tải kho bãi, dịch vụ lưu trú và ăn uống, giáo dục và đào tạo, y tế; hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí; hoạt động dịch vụ lao động và việc làm; lập trình máy vi tính...
- **Nhóm 3:** Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; sản phẩm cơ khí trọng điểm.
- **Nhóm 4:** Doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ được xác định theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Lưu ý: Ngành kinh tế, lĩnh vực của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh quy định nhóm 1, nhóm 2, nhóm 3 là ngành, lĩnh vực mà doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hoạt động sản xuất kinh doanh và phát sinh doanh thu trong năm 2023 và 2024.

6. Trình tự, thủ tục gia hạn:

Người nộp thuế trực tiếp kê khai, nộp thuế với cơ quan thuế thuộc đối tượng được gia hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất lần đầu hoặc thay thế khi phát hiện sai sót theo Mẫu tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp một lần cho toàn bộ số thuế, tiền thuê đất phát sinh trong các kỳ tính thuế được gia hạn cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế theo tháng (hoặc theo quý) theo quy định pháp luật về quản lý thuế. Trường hợp giấy đề nghị gia hạn không nộp cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tháng (hoặc theo quý) thì **thời hạn nộp chậm nhất là 30 tháng 9 năm 2024**, cơ quan thuế vẫn thực hiện gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất của các kỳ phát sinh được gia hạn **trước thời điểm nộp Giấy đề nghị gia hạn.**